

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NAM**

*Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc Hội Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam;*

*Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam thống nhất thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026.

2. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và trọng tâm công tác năm 2026.

4. Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC.

5. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam.

6. Thông qua Tờ trình Phương án tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Người phụ trách quản trị Công ty, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam.

7. Thông qua Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam năm 2026.

8. Thông qua tờ trình về việc sửa đổi điều lệ Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam.

9. Thông qua tờ trình về việc sửa đổi mã ngành nghề kinh doanh cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam.

**Điều 2.** Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công

ty, Ban Kiểm soát, Quý cổ đông Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của Điều lệ Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 2;
- SGDCK Nhà nước;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.



**Chung Thành Đông**  
**Chủ tịch HĐQT**

Địa chỉ: 781 Phan Chu Trinh, phường  
Hương Trà, thành phố Đà Nẵng. Giấy chứng  
nhận đăng ký kinh doanh số 4000108321 do  
Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng cấp thay  
đổi lần thứ 13 ngày 03/11/2025.

Quảng Nam, ngày 20 tháng 4 năm 2026

**BIÊN BẢN  
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NAM**

Vào lúc 08 giờ 45 phút, ngày 20/4/2026, tại Hội trường Khách sạn Phú Long Tam Kỳ, số 495 Phan Chu Trinh, phường Tam Kỳ, thành phố Đà Nẵng, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam được tiến hành với nội dung chi tiết của cuộc họp như sau:

**1. Khai mạc cuộc họp**

Ông Phan Thanh Bình điều khiển:

**1.1. Phần nghi thức khai mạc gồm có: Chào cờ, Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu**

Thành phần tham dự bao gồm:

- Ông Võ Như Toàn - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng.

- Ông Chung Thành Đông - Tổ trưởng tổ quản lý vốn nhà nước, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam.

- Ông Phạm Nam Thái - Tổng Giám đốc Công ty, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam.

Cùng toàn thể cổ đông và đại diện cổ đông của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam.

**1.2. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam**

Ông Võ Đình Tường - Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 08 giờ 30 phút là 258 cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự là 6.721.099 cổ phần, chiếm 98,84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện 67.210.990.000 đồng vốn điều lệ.

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam đủ điều kiện để tiến hành theo quy định của pháp luật.

### **1.3. Thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội**

Ông Nguyễn Thanh Dũng trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội (*tài liệu đính kèm*).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết tại Đại hội.

### **1.4. Thông qua chương trình đại hội**

Ông Nguyễn Thanh Dũng trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Chương trình Đại hội (*tài liệu đính kèm*).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội.

### **1.5. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Chủ tọa đoàn**

- Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách Chủ tọa đoàn với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

#### **\* Chủ tọa đoàn (gồm 3 người):**

- Ông **Chung Thành Đông**- Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam.

- Ông **Phạm Nam Thái**- Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam.

- Ông **Nguyễn Thanh Dũng**- Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam.

### **1.6. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu**

- Với 100% số phiếu chấp thuận, Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu như sau:

#### **\* Thư ký đoàn (gồm 2 người):**

- Ông: Đoàn Nguyễn Anh Vũ - Phó Phòng Kinh doanh.

- Bà: Trần Thị Tuyết Hoa - Nhân viên Phòng Kỹ thuật- Công nghệ.

#### **\* Ban Kiểm phiếu (gồm 4 người):**

- Ông Võ Đình Tường - Trưởng Phòng Kế hoạch - Trưởng ban.

- Ông Ng.Quốc Lương Quỳnh - Phó phòng Kế toán- Tài Vụ - Thành viên.

- Ông Từ Vũ - Phó phòng Kế hoạch - Thành viên.

- Ông Lê Quang Vũ - PGĐ Chi nhánh TB-QS-HĐ - Thành viên.

## **2. Nội dung chính của Đại hội**

### **2.1. Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát.**

a. Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Thanh Dũng trình bày báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026.

b. Đại hội đã nghe Ông Phạm Nam Thái trình bày báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

\* Kết quả hoạt động SXKD năm 2025 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

|                                     |   |                      |
|-------------------------------------|---|----------------------|
| - Vốn Điều lệ                       | : | 68.000.000.000 đồng  |
| - Tổng Tài sản                      | : | 114.219.975.375 đồng |
| - Vốn Chủ sở hữu                    | : | 95.431.666.888 đồng  |
| - Tổng doanh thu và thu nhập khác   | : | 178.640.047.747 đồng |
| - Tổng chi phí                      | : | 174.390.532.146 đồng |
| - Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | : | 4.249.515.601 đồng   |
| - Thuế Thu nhập doanh nghiệp        | : | 791.234.524 đồng     |
| - Lợi nhuận sau thuế                | : | 3.458.281.077 đồng   |

\* Kế hoạch kinh doanh năm 2026 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

|  |   |                      |
|--|---|----------------------|
| - Vốn Điều lệ  | : | 68.000.000.000 đồng  |
| - Tổng Doanh thu   | : | 160.000.000.000 đồng |
| - Tổng chi phí   | : | 155.700.000.000 đồng |
| - Lợi nhuận trước thuế   | : | 4.300.000.000 đồng   |
| - Lợi nhuận sau thuế   | : | 3.569.000.000 đồng   |
| - Trích quỹ Đầu tư phát triển<br>(Dự kiến 5% lợi nhuận sau thuế)     | : | 178.450.000 đồng     |
| - Trích quỹ Khen thưởng phúc lợi<br>(Dự kiến 10% lợi nhuận sau thuế) | : | 356.900.000 đồng     |
| - Chia cổ tức  | : | 3.033.650.000 đồng   |

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện và quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp (khi cần thiết).

c. Đại hội đã nghe Bà Phạm Thị Kim Loan, Trưởng Ban Kiểm soát Công ty trình bày báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025 và định hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2026.



## 2.2. Các nội dung trình Đại hội

Đại hội đã nghe Ông Đỗ Xuân Thiện- Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam trình bày:

### 2.2.1. Tờ trình Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC

Các nội dung chính của báo cáo kiểm toán:

| STT         | Chỉ tiêu                                 | Số tiền (đồng)         |
|-------------|--|------------------------|
| <b>I.</b>   | <b>Tổng tài sản</b>                      | <b>114.219.975.375</b> |
|             | Tài sản ngắn hạn                         | 100.514.210.977        |
|             | Tài sản dài hạn                          | 13.705.764.398         |
| <b>II.</b>  | <b>Tổng nguồn vốn</b>                    | <b>114.219.975.375</b> |
|             | <b>Nợ phải trả</b>                       | <b>18.788.308.487</b>  |
|             | -Nợ ngắn hạn                             | 16.209.096.694         |
|             | -Nợ dài hạn                              | 2.579.211.793          |
|             | <b>Vốn chủ sở hữu</b>                    | <b>95.431.666.888</b>  |
|             | -Vốn điều lệ                             | 68.000.000.000         |
|             | -Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối       | 4.739.950.091          |
|             | -Quỹ đầu tư phát triển                   | 22.691.716.797         |
| <b>III.</b> | <b>Tổng doanh thu và thu nhập khác</b>   | <b>178.640.047.747</b> |
|             | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ   | 176.766.002.963        |
|             | Doanh thu tài chính                      | 1.841.476.214          |
|             | Thu nhập khác                            | 32.568.570             |
| <b>IV.</b>  | <b>Tổng chi phí</b>                      | <b>174.390.532.146</b> |
|             | Giá vốn hàng bán                         | 150.864.075.395        |
|             | Chi phí tài chính                        | 255.728.850            |
|             | Chi phí bán hàng                         | 228.518.514            |
|             | Chi phí quản lý doanh nghiệp             | 22.070.347.747         |
|             | Chi phí khác                             | 971.861.640            |
| <b>V.</b>   | <b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b> | <b>4.249.515.601</b>   |
| <b>VI.</b>  | <b>Thuế TNDN</b>                         | <b>791.234.524</b>     |
| <b>VII.</b> | <b>Lợi nhuận sau thuế</b>                | <b>3.458.281.077</b>   |

## 2.2.2. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

|  |   |                          |
|--|---|--------------------------|
| - Lợi nhuận trước thuế năm 2025                  | : | 4.249.515.601 đồng       |
| - Thuế Thu nhập doanh nghiệp                     | : | 791.234.524 đồng         |
| - Lợi nhuận sau thuế                             | : | 3.458.281.077 đồng       |
| - Trích lập quỹ Đầu tư phát triển                | : | 172.914.054 đồng         |
| - Trích lập quỹ Khen thưởng phúc lợi             | : | 347.767.023 đồng         |
| - Lợi nhuận còn lại năm 2025 sau khi phân phối   | : | 2.937.600.000 đồng       |
| - Lợi nhuận chia cổ tức năm 2025                 | : | 2.937.600.000 đồng       |
| - Vốn Điều lệ năm 2025                           | : | 68.000.000.000 đồng      |
| - Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền (trên vốn điều lệ) | : | 4,32%                    |
|  |   | (01 cổ phiếu = 432 đồng) |

## 2.2.3. Tờ trình Phương án tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam năm 2025

### \* Về tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025:

Tổng tiền lương, thù lao của HĐQT, Người quản trị nội bộ, Ban kiểm soát năm 2025 là: 1.812.279.320 đồng. Trong đó:

#### a. Thành viên HĐQT chuyên trách (04 người):

|              |   |                     |
|--------------|---|---------------------|
| - Tiền lương | : | 1.452.279.320 đồng. |
| - Thù lao    | : | 192.000.000 đồng.   |

#### b. Thành viên HĐQT không chuyên trách (01 người):

|           |   |                  |
|-----------|---|------------------|
| - Thù lao | : | 48.000.000 đồng. |
|-----------|---|------------------|

#### c. Kiểm soát viên chuyên trách (01 người):

|              |   |                   |
|--------------|---|-------------------|
| - Tiền lương | : | 246.310.058 đồng. |
| - Thù lao    | : | 36.000.000 đồng.  |

#### d. Kiểm soát viên không chuyên trách (2 người):

|           |   |                  |
|-----------|---|------------------|
| - Thù lao | : | 48.000.000 đồng. |
|-----------|---|------------------|

#### e. Người quản trị nội bộ (01 người)

|           |   |                  |
|-----------|---|------------------|
| - Thù lao | : | 36.000.000 đồng. |
|-----------|---|------------------|

### \* Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2026:

Tổng tiền lương, thù lao và thưởng của HĐQT, Người quản trị nội bộ, Ban kiểm soát năm 2026 là: 2.424.804.468 đồng. Trong đó:

#### a. Thành viên HĐQT chuyên trách (04 người):

|              |   |                     |
|--------------|---|---------------------|
| - Tiền lương | : | 1.796.648.040 đồng. |
| - Thù lao    | : | 192.000.000 đồng.   |



- b. Thành viên HĐQT không chuyên trách (01 người):
- Thù lao : 48.000.000 đồng.
- c. Kiểm soát viên chuyên trách (01 người):
- Tiền lương : 268.156.428 đồng.
  - Thù lao : 36.000.000 đồng.
- d. Kiểm soát viên không chuyên trách (2 người):
- Thù lao : 48.000.000 đồng.
- e. Người quản trị nội bộ (01 người)
- Thù lao : 36.000.000 đồng.

**\* Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý Công ty năm 2026:**

Thực hiện theo quy định về tiền lương, thù lao, tiền thưởng tại Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ và quy định có liên quan.

**2.2.4. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026**

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 theo các tiêu chí kèm theo tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026, phù hợp với quy định của Pháp luật.

**2.2.5. Tờ trình về sửa đổi điều lệ Công ty**

Sửa đổi Điều lệ, nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành (đính kèm “dự thảo” Điều lệ) và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện hoàn chỉnh Điều lệ theo quy định.

**2.2.6. Tờ trình về đổi mã ngành nghề kinh doanh**

Sửa đổi mã ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng chính phủ về ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

**- Mã ngành nghề kinh doanh trước khi sửa đổi:**

| STT | Tên mã ngành, nghề kinh doanh trước sửa đổi | Mã ngành |
|-----|---|----------|
| 1   | Sản xuất điện                               | 3511     |
| 2   | Truyền tải và phân phối điện                | 3512     |

**- Mã ngành nghề kinh doanh sau khi sửa đổi:**

| STT | Tên mã ngành, nghề kinh doanh trước sửa đổi | Mã ngành |
|-----|---|----------|
| 1   | Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo   | 3512     |
| 2   | Truyền tải và phân phối điện                | 3513     |

### **3. Thảo luận và thông qua các nội dung Báo cáo và tờ trình Đại hội**

Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, tờ trình Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

Đại hội đã nghe ông Chung Thành Đông, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam - Tổ trưởng Tổ quản lý vốn Nhà nước phát biểu tại Đại hội.

### **4. Biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo, tờ trình Đại hội**

Ông Võ Đình Tường- Trưởng ban kiểm phiếu Hướng dẫn cổ đông điền, nộp Thẻ biểu quyết và công bố kết quả kiểm phiếu như sau:

1. Với 99,80% số phiếu biểu quyết đồng ý, Đại hội đã thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025 và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026.

2. Với 99,86% số phiếu biểu quyết đồng ý, Đại hội đã Thông qua báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

3. Với 99,86% số phiếu biểu quyết đồng ý, Đại hội đã thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025 và định hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2026.

4. Với 99,72% số phiếu biểu quyết đồng ý, Đại hội đã thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC.

5. Với 99,91% số phiếu biểu quyết đồng ý, Đại hội đã thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2025.

6. Với 99,94% số phiếu biểu quyết đồng ý, Đại hội đã thông qua Tờ trình Phương án tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Người phụ trách quản trị Công ty, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát của Công ty năm 2026.

7. Với 99,92% số phiếu biểu quyết đồng ý, Đại hội đã thông qua Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

8. Với 100,00% số phiếu biểu quyết đồng ý, Đại hội đã thông qua Tờ trình về việc sửa đổi điều lệ Công ty.

9. Với 100,00% số phiếu biểu quyết đồng ý, Đại hội đã thông qua Tờ trình về việc sửa đổi mã ngành nghề kinh doanh của Công ty.

### **5. Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

Ông Đoàn Nguyễn Anh Vũ trình bày Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và Nghị quyết Đại hội.

Ông Phạm Nam Thái điều khiển Đại hội thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.



Với 100% số phiếu chấp thuận Đại hội đã thông qua Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông kết thúc lúc 10 giờ 30 phút cùng ngày.

**TM. THƯ KÝ ĐOÀN**



Đoàn Nguyễn Anh Vũ

**TM. CHỦ TỌA ĐOÀN**



**CHỦ TỊCH HĐQT**  
**Chung Thành Đông**



## CHƯƠNG TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

### CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NAM



#### A. PHẦN NGHI THỨC:

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự;
2. Báo cáo thẩm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội;
3. Giới thiệu Chủ tọa Đoàn và Thư ký Đại hội;
4. Quy chế làm việc của Đại hội;
5. Chủ tọa Đại hội thông qua chương trình Đại hội.

#### B. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026.
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.
3. Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và định hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2026.
4. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025.
5. Tờ trình phương án phân chia lợi nhuận, chia cổ tức năm 2025.
6. Tờ trình thông qua Phương án tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Người phụ trách quản trị Công ty, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát Công ty năm 2026.
7. Tờ trình về việc chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2026.
8. Tờ trình về việc sửa đổi điều lệ Công ty
9. Tờ trình về việc sửa đổi mã ngành nghề kinh doanh
10. Phát biểu của Tổ Trưởng tổ quản lý phân vốn Nhà nước, Tổng Giám đốc Công ty;
11. Phát biểu thảo luận của Đại biểu về các nội dung trên.
12. Hướng dẫn cổ đông điền và nộp Thẻ biểu quyết.
13. Đại hội biểu quyết các nội dung trên.
14. Thông qua Nghị quyết và biên bản của đại hội đồng cổ đông thường niên.

#### C. BẾ MẠC ĐẠI HỘI.

Số: 03/BC-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2026

## BÁO CÁO

### Về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025 và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NAM.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc Hội Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động năm 2025 và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026, với nội dung sau:

#### I. Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2025:

##### 1. Nhân sự Hội đồng quản trị Công ty:

Trong năm 2025, nhiệm kỳ Hội đồng quản trị Công ty (nhiệm kỳ 2020 - 2025) kết thúc, Công ty tiến hành Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 30/10/2025 để bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty (nhiệm kỳ 2025 - 2030) theo đúng quy định. Hội đồng quản trị Công ty hiện nay có 05 thành viên, trong đó có 04 thành viên là đại diện phân vốn của UBND thành phố Đà Nẵng. Cụ thể nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gồm:

| Stt | Thành viên HĐQT   | Chức vụ  | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT |                 |
|-----|-------------------|--|---|-----------------|
|     |                   |  | Ngày bổ nhiệm                             | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Chung Thành Đông  | Chủ tịch Hội đồng quản trị                       | 30/10/2025                                |                 |
| 2   | Phạm Nam Thái     | Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc     | 30/10/2025                                |                 |
| 3   | Nguyễn Thanh Dũng | Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám đốc | 30/10/2025                                |                 |
| 4   | Đoàn Kim Thịnh    | Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám đốc | 30/10/2025                                |                 |



|   |                  |                              |            |            |
|---|------------------|------------------------------|------------|------------|
| 5 | Chung Hoàng Kính | Thành viên Hội đồng quản trị | 30/10/2025 |            |
| 6 | Đỗ Xuân Đức      | Thành viên Hội đồng quản trị |            | 30/10/2025 |

## 2. Nhân sự Ban kiểm soát Công ty:

| Stt | Thành viên HĐQT   | Chức vụ    | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ban Kiểm soát |                 |
|-----|-------------------|------------|--|-----------------|
|     |                   |            | Ngày bổ nhiệm                                      | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Phạm Thị Kim Loan | Trưởng ban | 30/10/2025   |                 |
| 2   | Nguyễn Đăng Hải   | Thành viên | 30/10/2025   |                 |
| 3   | Võ Thị Nga        | Thành viên | 30/10/2025   |                 |

Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể, thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy định của Pháp luật, luôn đưa ra các mục tiêu, biện pháp làm cơ sở cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện theo kế hoạch sản xuất kinh doanh, góp phần hoàn thành vượt mức kế hoạch mà ĐHCĐ giao.

## 3. Về thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:

Dưới sự chỉ đạo của HĐQT Công ty cùng sự nỗ lực của tập thể Ban Tổng Giám đốc và toàn thể CBCNV, trong năm 2025 Công ty đã đạt một số kết quả như sau:

| STT | Nội dung                        | Số tiền (đồng)  | Ghi chú |
|-----|---------------------------------|-----------------|---------|
| 1   | Vốn điều lệ                     | 68.000.000.000  |         |
| 2   | Tổng tài sản                    | 114.219.975.375 |         |
| 3   | Vốn chủ sở hữu                  | 95.431.666.888  |         |
| 4   | Tổng doanh thu và thu nhập khác | 178.640.047.747 |         |
| 5   | Tổng chi phí                    | 174.390.532.146 |         |

|   |                                   |               |  |
|---|-----------------------------------|---------------|--|
| 6 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 4.249.515.601 |  |
| 7 | Thuế TNDN                         | 791.234.524   |  |
| 8 | Lợi nhuận sau thuế                | 3.458.281.077 |  |

- Tổng doanh thu đạt : 119% kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế đạt : 121% kế hoạch
- Lợi nhuận sau thuế đạt : 118% kế hoạch

- Các loại bảo hiểm: BHXH-BHYT-BHTN đã nộp đúng theo quy định cho CB-CNV Công ty.

(Số liệu đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC)

Hội đồng quản trị thống nhất với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được kiểm toán và số liệu theo Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc.

## II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

### 1. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025:

- Kết quả hoạt động SXKD năm 2025: (Đã trình bày như trên).
- Về lựa chọn đơn vị kiểm toán: Trong năm 2025 Công ty đã ký hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC.
- Chi phí thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025: Về chi phí tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua.
- Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức: Công ty đã phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua.

### 2. Về công tác quản lý điều hành của HĐQT:

- Thực hiện Nghị quyết số 01/ĐHĐCĐ ngày 17/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2025, Hội đồng quản trị đã quyết liệt triển khai các nội dung mà Đại hội đã thông qua và đã đạt, vượt kế hoạch đề ra.
- Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố Đà Nẵng tại Công văn số 256/UBND-ĐTĐT ngày 07/10/2025 về phương án thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn các xã, phường sau khi Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt Bắc Quảng Nam dừng hoạt động, Hội đồng quản trị Công ty đã nhanh chóng chỉ đạo, giám sát tăng cường máy móc, nhân công thu gom rác đối với các địa phương bị sự cố, đảm bảo tốt công tác môi trường.
- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.
- Thường xuyên xem xét, rà soát đảm bảo các hoạt động của Công ty phù hợp với chiến lược phát triển công ty.



- Hội đồng quản trị đã chủ trì và tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

- Kiểm tra, giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc chấp hành và tuân thủ quy định Pháp luật, Điều lệ và Quy chế của Công ty;

- HĐQT luôn giám sát công việc thực hiện của Ban Tổng Giám đốc và các Chi nhánh, Đội MTĐT về hoạt động SXKD của Công ty cũng như giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quyết định của HĐQT đã được thông qua, đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Tổng Giám đốc đồng thời là Thành viên HĐQT vì vậy Tổng Giám đốc luôn kịp thời ghi nhận các nội dung định hướng, chỉ đạo của HĐQT và tổ chức triển khai có kết quả trên toàn hệ thống Công ty.

- Về tình hình tài chính được kiểm soát tốt, bảo toàn và phát triển Vốn Chủ sở hữu.

- Thực hiện điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo quản lý trên cơ sở Nghị quyết Hội đồng quản trị, nhu cầu công tác cán bộ và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- HĐQT đã thực hiện tốt công tác công bố thông tin và quan hệ cổ đông theo quy định của pháp luật đối với Công ty đại chúng.

### **3. Về các hoạt động của Hội đồng quản trị:**

HĐQT chỉ đạo, thực hiện đồng bộ các giải pháp quản lý để tiết kiệm chi phí nâng cao hiệu quả công tác điều hành sản xuất; Tăng cường tổ chức kiểm tra, thu hồi công nợ, cân đối tài chính đáp ứng đủ nhu cầu cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Tổ chức họp giao ban hàng quý để có biện pháp điều chỉnh kịp thời trong hoạt động SXKD.

- Trong năm 2025 Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành 39 Nghị quyết nhằm bám sát với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

*(Nội dung chi tiết của các Nghị quyết đã được công bố tại Báo cáo quản trị nội bộ Công ty)*

### **4. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban điều hành**

Qua hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, Hội đồng quản trị đánh giá hoạt động của Ban điều hành trong năm 2025 như sau:

- Trong năm qua mặc dù gặp phải một số khó khăn, tuy nhiên Tổng giám đốc và Ban điều hành đã chủ động và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ, tháo gỡ những khó khăn, luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, hoàn thành các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được đại hội đồng cổ đông giao. Công tác vệ sinh môi trường luôn được đảm bảo, được chính quyền và nhân dân nhiệt tình ủng hộ.

- Luôn thực hiện đúng các quy định của Công ty, nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

- Tổng Giám đốc đã có các báo cáo đầy đủ, chi tiết, chính xác và cung cấp thông tin kịp thời cho HĐQT và BKS.

### **III. Phương hướng hoạt động năm 2026:**

#### **3.1. Mục tiêu:**

- Trong năm 2026 và những năm đến HĐQT Công ty xác định Công tác VSMT là nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu trong hoạt động của đơn vị. HĐQT và Ban Tổng Giám đốc phối hợp các Sở ban ngành đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh thuộc Khu xử lý chất thải rắn Nam Quảng Nam để thay thế các khu chôn lấp và xử lý rác gần đóng cửa.

- Các hoạt động khác được thu gọn ngành nghề nhằm đảm bảo chất lượng phục vụ. Đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ nhằm tăng doanh thu, giải quyết việc làm cho người lao động và phát huy năng lực phương tiện hiện có của đơn vị...

#### **3.2. Phương hướng hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam như sau:**

- Định hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty trong những năm tới là tiếp tục duy trì sự ổn định và phát triển bền vững, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Công tác vệ sinh môi trường được ưu tiên hàng đầu, tiếp tục đảm nhiệm và hoàn thành tốt công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn Công ty đang quản lý.

- Nâng cao chất lượng xử lý rác thải tại các bãi chôn lấp rác thải theo đúng quy trình và quy định của Nhà nước, không để xảy ra sự cố về môi trường.

- Đảm bảo an toàn hoạt động tài chính của đơn vị, cân đối nguồn vốn đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Phân bổ lượng lao động hợp lý trong từng khâu, công đoạn, sắp xếp bộ máy nhân sự tinh gọn đảm bảo linh hoạt và có hiệu quả; chủ động trong công tác quản lý, điều hành.

- Tăng cường công tác đối ngoại, tranh thủ sự ủng hộ của các cấp lãnh đạo và ban ngành địa phương; huy động mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, máy móc thiết bị nâng cao năng lực đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

- Tập trung thực hiện và bám sát các nội dung để đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh mà đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua.

- Tiếp tục rà soát, quản trị hiệu quả chi phí hoạt động, tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý công nợ, đảm bảo an toàn hoạt động tài chính của đơn vị, cân đối nguồn vốn đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đổi mới phương pháp tổ chức, nâng cao chất lượng phục vụ, duy trì và ổn định nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh trong các hoạt động của doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị Công ty phân tích, đánh giá với các chỉ tiêu tài chính quan trọng trong năm 2026, như sau:

| STT | Nội dung   | Số tiền(đồng)   | Ghi chú                    |
|-----|--|-----------------|----------------------------|
| 1   | Vốn điều lệ  | 68.000.000.000  |                            |
| 2   | Tổng doanh thu   | 160.000.000.000 |                            |
| 3   | Tổng chi phí   | 155.700.000.000 |                            |
| 4   | Lợi nhuận trước thuế   | 4.300.000.000   | Tăng 1,2% so với năm 2025  |
| 5   | Lợi nhuận sau thuế   | 3.569.000.000   | Tăng 3,2% so với năm 2025  |
| 6   | Trích quỹ đầu tư phát triển<br>(Dự kiến 5% lợi nhuận sau thuế)     | 178.450.000     |                            |
| 7   | Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi<br>(Dự kiến 10% lợi nhuận sau thuế) | 356.900.000     |                            |
| 8   | Chia cổ tức  | 3.033.650.000   | Tăng 3,20% so với năm 2025 |

Kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Chung Thành Đông

**BÁO CÁO**  
**Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025**  
**và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026**

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NAM**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026, với nội dung như sau:

**PHẦN I**  
**TỔNG KẾT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025**

**I- Đánh giá những thuận lợi - khó khăn trong quá trình hoạt động của đơn vị:**

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.**

- Năm 2025, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tương đối ổn định, doanh thu tăng trưởng cao hơn năm trước. Mặc dù vậy, đây cũng là năm đơn vị phải đối mặt với không ít thách thức, đặc biệt là những vướng mắc phát sinh trong năm đầu tiên thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Việc chưa có sự đồng nhất trong quy trình đã gây ra những khó khăn nhất định cho công tác nghiệm thu, bàn giao xác nhận khối lượng cũng như đối chiếu công nợ. Bên cạnh đó, việc Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt Bắc Quảng Nam của Công ty Huy Hoàng Eco dừng hoạt động đã tạo áp lực lớn, buộc đơn vị phải điều chuyển rác về các khu xử lý dự phòng, làm phát sinh đáng kể chi phí vận chuyển và vận hành. Thêm vào đó, đơn giá dịch vụ thu gom, vận chuyển hiện vẫn áp dụng theo Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND từ năm 2017, vốn đã lạc hậu so với biến động thực tế của thị trường, trong khi các khu chứa và xử lý rác thải hiện nay đều đã gần đầy.

- Trước bối cảnh đó, Ban lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo sát sao, kịp thời đưa ra các giải pháp khắc phục hạn chế và phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương để duy trì cảnh quan môi trường sạch - đẹp. Đặc biệt, công tác giải quyết rác thải trong các đợt cao điểm như mùa mưa bão hay các dịp Lễ, Tết đã được thực hiện hiệu quả, nhận được sự đồng thuận và ủng hộ lớn từ phía nhân dân. Nhờ tinh thần



trách nhiệm và sự nỗ lực không ngừng của tập thể lãnh đạo cùng toàn thể người lao động, Công ty đã hoàn thành tốt các mục tiêu đề ra. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 đạt và vượt kế hoạch với số liệu cụ thể sau:

| STT | Nội dung                          | Số tiền (đồng)  | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------|-----------------|---------|
| 1   | Vốn điều lệ                       | 68.000.000.000  |         |
| 2   | Tổng tài sản                      | 114.219.975.375 |         |
| 3   | Vốn chủ sở hữu                    | 95.431.666.888  |         |
| 4   | Tổng doanh thu và thu nhập khác   | 178.640.047.747 |         |
| 5   | Tổng chi phí                      | 174.390.532.146 |         |
| 6   | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 4.249.515.601   |         |
| 7   | Thuế TNDN                         | 791.234.524     |         |
| 8   | Lợi nhuận sau thuế                | 3.458.281.077   |         |

- Tổng doanh thu đạt : 119% kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế đạt : 121% kế hoạch
- Lợi nhuận sau thuế đạt : 118% kế hoạch
- Các loại bảo hiểm: BHXH-BHYT-BHTN đã nộp đúng theo quy định cho CB-CNV Công ty.

## 2. Về công tác tổ chức, cán bộ:

Trong năm 2025, Công ty đã luân chuyển cán bộ nhằm đáp ứng được yêu cầu ngày càng phát triển của đơn vị, đáp ứng các yêu cầu trong hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như tạo điều kiện cho cán bộ, công nhân viên yên tâm công tác.

## 3. Các hoạt động khác:

- Các hoạt động xã hội, từ thiện, đóng góp vào các quỹ xã hội, đền ơn đáp nghĩa được cán bộ, công nhân viên Công ty hưởng ứng tích cực.
- Công tác tổ chức nhân sự, giải quyết chế độ chính sách cho người lao động được thực hiện kịp thời, đáp ứng yêu cầu công việc được giao. Người lao động được đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định. Cán bộ, công nhân viên an tâm tu tưởng, có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình trong công việc.
- Hoạt động đoàn thể của Công đoàn và Đoàn thanh niên tổ chức sôi nổi, thu hút đông đảo cán bộ, công nhân viên tham gia.

## 4. Công tác khen thưởng, kỷ luật:

Do đặc thù công việc liên quan đến hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải, ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, cán bộ và công nhân

viên còn tham gia công tác vệ sinh môi trường ngoài giờ làm việc. Đề động viên cán bộ, người lao động trong Công ty tiếp tục phát huy năng lực của bản thân đem lại hiệu quả kinh tế cho doanh nghiệp cũng như đánh giá từng cán bộ trong việc chấp hành các chủ trương của Nhà nước và hoàn thành công việc được phân công. Năm 2025, Hội đồng thi đua khen thưởng Công ty đã tổ chức bình xét thi đua cuối năm cho cán bộ, công nhân viên để đánh giá lực lượng lao động, làm cơ sở khen thưởng cho người lao động; với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đã đạt được trong năm, Công ty chi trả thêm tiền lương thực hiện hoàn thành tốt công việc cùng các khoản xét thưởng và Tết nhằm ghi nhận xứng đáng nỗ lực đóng góp của toàn thể cán bộ công nhân viên.

## PHẦN II

### NHIỆM VỤ TRONG NĂM 2026 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

#### I. Nhiệm vụ, phương hướng hoạt động năm 2026:

##### 1. Về hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Trong năm 2026 và những năm tiếp theo, Công ty xác định công tác VSMT là nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu trong hoạt động của đơn vị.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng đơn giá thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn thành phố theo quy định hiện hành và điều kiện thực tế của đơn vị.

- Chất lượng trong công tác vệ sinh môi trường và thái độ phục vụ khách hàng luôn được chú trọng và ngày được nâng cao.

- Hoạt động sản xuất, kinh doanh từng bước đi vào chiều sâu, nâng cao chất lượng, hiệu quả và đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ, tiếp tục thực hiện các công trình trồng và chăm sóc cây xanh, hạ tầng đô thị nhằm tăng doanh thu, giải quyết việc làm cho người lao động và phát huy năng lực phương tiện hiện có của đơn vị.

- Việc quản lý, vận hành các Nhà máy xử lý nước thải tiếp tục được phát huy hiệu quả.

- Phân đấu hoàn thành và vượt các chỉ tiêu đại hội đồng cổ đông đề ra, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị đảm bảo lợi ích của Nhà nước và cổ đông.

- Tiền lương, tiền thưởng, các chế độ cho người lao động giải quyết kịp thời, đảm bảo đời sống cho người lao động an tâm công tác.

##### 2. Một số chỉ tiêu tài chính kinh doanh:

| STT | Nội dung             | Số tiền(đồng)   | Ghi chú      |
|-----|----------------------|-----------------|--------------|
| 1   | Vốn điều lệ          | 68.000.000.000  |              |
| 2   | Tổng doanh thu       | 160.000.000.000 |              |
| 3   | Tổng chi phí         | 155.700.000.000 |              |
| 4   | Lợi nhuận trước thuế | 4.300.000.000   | Tăng 1,2% so |

0108,

ÔNG T  
Ổ PHẢ  
I TRƯC  
ĐÔ TH  
ANG N

PHỐ Đ

|   |   |               |                            |
|---|---|---------------|----------------------------|
|   |   |               | với năm 2025               |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế  | 3.569.000.000 | Tăng 3,2% so với năm 2025  |
| 6 | Trích quỹ đầu tư phát triển (Dự kiến 5% lợi nhuận sau thuế)     | 178.450.000   |                            |
| 7 | Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi (Dự kiến 10% lợi nhuận sau thuế) | 356.900.000   |                            |
| 8 | Chia cổ tức   | 3.033.650.000 | Tăng 3,20% so với năm 2025 |

### **3. Chế độ chính sách, nâng lương và tuyển dụng lao động:**

#### **a) Về chế độ chính sách:**

Duy trì việc làm ổn định và không ngừng cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời 100% các chế độ tiền lương, BHXH và phúc lợi khác theo đúng quy định pháp luật.

#### **b) Về tuyển dụng lao động:**

Năm 2026, tập trung nguồn lực hiện có thông qua việc rà soát, sắp xếp lại bộ máy. Đẩy mạnh công tác đào tạo nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, đáp ứng hiệu quả yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

## **II. Các giải pháp cụ thể:**

### **1. Hoạt động trong lĩnh vực vệ sinh môi trường:**

Tiếp tục ưu tiên nguồn vốn đầu tư phương tiện chuyên dụng, thực hiện cơ giới hóa đồng bộ quy trình thu gom và vệ sinh môi trường nhằm tăng năng suất lao động và đảm bảo mỹ quan đô thị.

Định hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty trong những năm tới là tiếp tục duy trì sự ổn định và phát triển bền vững, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Công tác vệ sinh môi trường được ưu tiên hàng đầu, tiếp tục đảm nhiệm và hoàn thành tốt công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn. Đặc biệt, kiểm soát chặt chẽ quy trình tại các bãi chôn lấp theo đúng quy định, không để xảy ra sự cố gây ô nhiễm môi trường.

Tích cực phối hợp với các cơ quan chức năng, đề xuất UBND Thành phố điều chỉnh đơn giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Chuẩn bị nhân lực, trang thiết bị, phương tiện để chuẩn bị cho công tác đấu thầu các gói thầu liên quan công tác vệ sinh môi trường.

Chủ động chuẩn bị nguồn lực về nhân sự và thiết bị để nâng cao năng lực cạnh tranh trong các gói thầu vệ sinh môi trường sắp tới.

Đôn đốc các chi nhánh, đội môi trường rà soát và ký kết lại hợp đồng; mở rộng đối tượng khách hàng (tăng hộ) và điều chỉnh giá dịch vụ nhằm mục tiêu đạt và vượt kế hoạch được giao.

## **2. Hoạt động xử lý nước thải:**

Tiếp tục phát huy năng lực và kinh nghiệm quản lý vận hành tại các nhà máy; đặt tiêu chuẩn chất lượng nước thải đầu ra lên hàng đầu. Đồng thời, đẩy mạnh ký kết hợp đồng với các địa phương và đơn vị đối tác nhằm đảm bảo ổn định nguồn thu chi cho công tác này.

## **3. Hoạt động quản lý vận hành và công tác xử lý rác thải:**

Xây dựng kế hoạch điều động phương tiện chi tiết cho các đơn vị thu gom, vận chuyển rác thải trên địa bàn. Phối hợp chặt chẽ trong việc tổ chức thu gom rác công cộng và các gói thầu đề án, đảm bảo đáp ứng đầy đủ các yêu cầu kỹ thuật và tiến độ.

Chi nhánh Vận chuyển chất thải rắn cần nâng cao tinh thần trách nhiệm, chú trọng bảo quản thiết bị, đảm bảo lái xe an toàn và thực hành tiết kiệm. Tăng cường quản lý hệ thống xe chuyên dụng, kịp thời bảo trì, sửa chữa khi hư hỏng và phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan để giám sát khối lượng rác, quyết tâm chống thất thoát nguồn thu.

Chi nhánh xử lý CTR phải tuân thủ nghiêm ngặt quy trình xử lý rác thải theo quy định của Nhà nước. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc để nâng cao chất lượng vận hành tại các bãi chôn lấp, đảm bảo xử lý triệt để, không để xảy ra các sự cố về môi trường.

## **4. Hoạt động của các Phòng, ban chuyên môn:**

Các phòng, ban chuyên môn cần chủ động rà soát và chuẩn bị kỹ lưỡng nguồn nhân lực chất lượng, cùng hệ thống trang thiết bị, phương tiện để sẵn sàng cho công tác đấu thầu, nhằm tối ưu hóa khả năng trúng thầu và mang lại nguồn doanh thu bền vững cho đơn vị.

Nghiên cứu và áp dụng khoa học công nghệ 4.0 vào hoạt động sản xuất kinh doanh phải được xem là nhiệm vụ then chốt để nâng cao năng suất và lợi thế cạnh tranh.

Thực hiện tốt các chức năng chuyên môn, các phòng, ban phải phát huy tối đa vai trò tham mưu chiến lược cho Tổng Giám đốc trong công tác điều hành và quản lý, đảm bảo mọi thông tin và quyết sách đều được thực hiện kịp thời, chính xác trên mọi lĩnh vực hoạt động.

Toàn thể cán bộ quản lý cần đề cao tinh thần trách nhiệm, quyết liệt đổi mới phương pháp điều hành theo hướng tinh gọn, linh hoạt để giải quyết công việc nhanh chóng; đồng thời nâng cao vai trò cá nhân của các Trưởng phòng, Ban đối với mọi nhiệm vụ được giao. Đặc biệt, công tác phối hợp và hướng dẫn nghiệp vụ cho các bộ phận, đơn vị trực thuộc cần được thực hiện thường xuyên và sâu sát, nhằm tạo ra một hệ thống vận hành thống nhất, hiệu quả và kịp thời.

Trên đây là Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam.

Kính trình!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT Công ty (B/C);
- Lưu: VT.



*Phạm Nam Thái*

Số: 01/BC-BKS

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO**  
**Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025**  
**và kế hoạch hoạt động năm 2026**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NAM.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 17/6/2020;

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ hoạt động và tổ chức của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam;

Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2025.

Ban Kiểm soát xin báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2025 như sau:

**I. Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát**

**1. Cơ cấu nhân sự**

- Về cơ cấu nhân sự: Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam gồm 03 thành viên (bổ nhiệm vào ngày 30/10/2025) gồm:

- |                         |            |
|-------------------------|------------|
| 1. Bà Phạm Thị Kim Loan | Trưởng Ban |
| 2. Ông Nguyễn Đăng Hải  | Thành viên |
| 3. Bà Võ Thị Nga        | Thành viên |

- Các thành viên Ban Kiểm soát luôn thể hiện tinh thần độc lập, khách quan thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động của Công ty và quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

**2. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025**

- Năm 2025, Ban Kiểm soát đã tổ chức 05 cuộc họp, qua đó phân công nhiệm vụ cho từng thành viên và triển khai kế hoạch kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất đảm bảo quy định; các thành viên Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Kiểm soát, tham gia thảo luận, biểu quyết các vấn đề, nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát. Đồng thời Ban Kiểm soát thường xuyên trao đổi thông tin qua nhiều kênh khác nhau để nắm bắt tình hình hoạt động chung của Công ty và có định hướng trong công tác kiểm tra, giám sát luôn được sát sao và hiệu quả.

- Ban Kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban và các cuộc họp liên quan đến hoạt động sản xuất kinh

doanh của Công ty, và tham gia ý kiến về các vấn đề liên quan thuộc phạm vi và thẩm quyền của Ban Kiểm soát.

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty trong việc điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đối với Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty như: xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; kế hoạch giao khoán doanh thu và chi phí; kế hoạch lao động, tiền lương và thu nhập. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty; việc sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định của Công ty.

- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm 2025; xem xét tính hợp pháp, hợp lý, tính trung thực và mức độ cần trọng trong công tác tổ chức hạch toán kế toán và trình bày báo cáo tài chính.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng và nhiệm vụ.

- Các thành viên Ban kiểm soát luôn tôn trọng và phối hợp tốt với nhau trên nguyên tắc tập trung dân chủ. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thành viên Ban kiểm soát luôn đảm bảo tính độc lập, khách quan, trung thực vì lợi ích của Công ty và của Cổ đông. Các thành viên Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

## II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và kiểm soát công tác tài chính của Công ty.

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025.

Một số chỉ tiêu thể hiện kết quả kinh doanh năm 2025 như sau:

*DVT: Nghìn đồng*

| Chỉ tiêu                         | Thực hiện   |             | So sánh<br>2025/2024 |
|----------------------------------|-------------|-------------|----------------------|
|                                  | Năm 2024    | Năm 2025    |                      |
| Vốn điều lệ                      | 68.000.000  | 68.000.000  | 100,00               |
| Doanh thu                        | 167.546.003 | 178.640.048 | 106,60               |
| Tổng chi phí                     | 164.299.586 | 174.390.532 | 106,14               |
| Lợi nhuận trước thuế             | 4.248.491   | 4.249.516   | 100,02               |
| Lợi nhuận sau thuế               | 3.246.418   | 3.458.281   | 106,53               |
| - Trích quỹ đầu tư phát triển    | 162.320     | 172.914     | 106,53               |
| - Trích quỹ khen thưởng phúc lợi | 324.641     | 347.767     | 109,30               |
| - Chia cổ tức                    | 2.754.000   | 2.937.600   | 106,74               |

Năm 2025 kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tăng trưởng ổn định và có nhiều tín hiệu tích cực, Doanh thu vượt kế hoạch của Công ty đề ra và cao hơn so với cùng kỳ năm 2024. Thu nhập người lao động ổn định. Công ty thực hiện các loại bảo hiểm BHXH-BHYT-BHTN đúng theo quy định cho cán bộ, công

nhân viên Công ty. Tình hình tài chính luôn được kiểm soát tốt, bảo toàn và phát triển vốn chủ hữu.

## 2. Kiểm soát công tác tài chính

Ban Kiểm soát đã xem xét BCTC năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC. Về cơ bản thống nhất với ý kiến và kết quả của Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đã thể hiện trong báo cáo, các chỉ số tài chính cơ bản thể hiện được tính hiệu quả, lành mạnh và phát triển trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, BCTC của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động kinh doanh, việc hạch toán, ghi chép, trình bày phù hợp với chuẩn mực Kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành.

- Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

ĐVT: Nghìn đồng

| STT       | CHỈ TIÊU               | 31/12/2024         | 31/12/2025         | So sánh (%) |
|-----------|------------------------|--------------------|--------------------|-------------|
| <b>I</b>  | <b>Tổng tài sản</b>    | <b>116.650.870</b> | <b>114.219.975</b> | 97,91%      |
| 1         | Tài sản ngắn hạn       | 98.321.214         | 100.514.211        | 102,23%     |
| 2         | Tài sản dài hạn        | 18.329.656         | 13.705.764         | 74,77%      |
| <b>II</b> | <b>Tổng nguồn vốn</b>  | <b>116.650.870</b> | <b>114.219.975</b> | 97,92%      |
| 1         | Nợ phải trả            | 21.598.842         | 18.788.308         | 86,99%      |
| -         | Nợ ngắn hạn            | 17.730.024         | 16.209.096         | 91,42%      |
| -         | Nợ dài hạn             | 3.868.818          | 2.579.212          | 66,67%      |
| 2         | Vốn chủ sở hữu         | 95.052.028         | 95.431.667         | 100,4%      |
| -         | Vốn góp của Chủ sở hữu | 68.000.000         | 68.000.000         | 100%        |
| -         | Quỹ đầu tư phát triển  | 22.529.396         | 22.691.717         | 100,72%     |
| -         | LNST chưa phân phối    | 4.522.632          | 4.739.950          | 104,81%     |

- Các chỉ số tài chính chủ yếu:

| Chỉ tiêu                            | ĐVT | Năm 2024 | Năm 2025 |
|-------------------------------------|-----|----------|----------|
| <b>1. Khả năng thanh toán</b>       |     |          |          |
| - Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn   | lần | 5,5      | 6,2      |
| - Khả năng thanh toán nhanh         | lần | 5,4      | 6        |
| <b>2. Chỉ số hiệu quả hoạt động</b> |     |          |          |
| - Tỷ suất LNST/TTSBQ (ROA)          | %   | 2,8      | 3        |
| - Tỷ suất LNST/VCSHBQ (ROE)         | %   | 3,4      | 3,63     |

- Qua phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản nêu trên, Ban Kiểm soát nhận thấy tình hình tài chính của Công ty cơ bản ổn định, khả năng thanh toán được đảm bảo và hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả nhất định. Công ty đã từng bước nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản, tuy nhiên vẫn cần tiếp tục tăng

PHẦN MỜI TRƯỞNG  
KIỂM

cường quản lý chi phí, tối ưu hóa việc sử dụng tài sản nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động trong thời gian tới. Hoạt động sản xuất kinh doanh đã tạo ra lợi nhuận trên nguồn vốn chủ sở hữu, góp phần đảm bảo quyền lợi của cổ đông và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

- Công ty thực hiện quản lý tài chính tương đối chặt chẽ, thực hiện sổ sách kế toán rõ ràng, minh bạch; tính toán ghi chép các số liệu trong báo cáo phản ánh trung thực, đầy đủ, đúng nguyên tắc. Việc luân chuyển, sử dụng, lưu trữ, bảo quản chứng từ hợp pháp đúng theo quy định của chế độ kế toán thống kê. Thực hiện công tác kiểm tra tiền mặt tồn quỹ, hàng hóa định kỳ theo đúng quy chế tài chính của Công ty, có tác dụng kịp thời phòng ngừa, ngăn chặn hành vi xâm phạm tài sản của Công ty. Công tác kế toán được thực hiện phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và quy định pháp luật.

### **III. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty**

- Hội đồng quản trị Công ty đã hoạt động theo nguyên tắc tập thể, bảo đảm khách quan. Hội đồng quản trị đã thực hiện các chức năng nhiệm vụ, tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, luôn đưa ra các mục tiêu, biện pháp làm cơ sở cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện theo kế hoạch sản xuất kinh doanh, góp phần hoàn thành vượt mức kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao. Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng tháng và bất thường, các thành viên tham gia họp đầy đủ, đóng góp tích cực cho việc định hướng, giám sát chỉ đạo Công ty. Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã ban hành 39 Nghị quyết liên quan đến hoạt động của Công ty theo đúng trình tự, đầy đủ căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật nhằm mục tiêu là ổn định và phát triển Công ty.

- Trong năm 2025, Tổng giám đốc và Ban điều hành đã thực hiện đúng phạm vi trách nhiệm và quyền hạn quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật; điều hành theo sự quản trị định hướng của Hội đồng quản trị; triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị một cách kịp thời, đúng yêu cầu và đảm bảo tuân thủ pháp luật; chủ động và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ, tháo gỡ những khó khăn, luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, hoàn thành các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Công tác tổ chức nhân sự, giải quyết chế độ chính sách cho người lao động được thực hiện kịp thời, đáp ứng yêu cầu công việc được giao. Người lao động được đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định. Cán bộ, công nhân viên an tâm tư tưởng, có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình trong công việc.

### **IV. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.**

- Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban của Công ty để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Qua đó, tham gia đóng góp ý kiến, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.

- Ban kiểm soát luôn duy trì mối quan hệ phối hợp tốt với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty và cổ đông. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và sự phối hợp của các phòng ban nghiệp vụ, đơn vị trực thuộc trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

#### **V. Ý kiến của cổ đông**

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của Cổ đông hoặc của cán bộ công nhân viên lao động Công ty về sai phạm của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, Ban Điều hành và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

#### **VI. Kiến nghị, đề xuất**

- Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị Công ty, tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Hội đồng quản trị.

- Ban điều hành Công ty tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý điều hành, chú trọng tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động; tăng cường ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số vào trong hoạt động sản xuất kinh doanh để tối ưu hóa chi phí quản lý, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới và tình hình thực tiễn tại Công ty.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy chế, quy trình trong hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo hoạt động hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật, giảm thiểu sai sót, rủi ro và phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty.

- Tăng cường công tác quản lý tài chính, kiểm tra, kiểm soát các hồ sơ, thủ tục thanh toán để hạn chế rủi ro, sai phạm. Đối chiếu, xác nhận và tăng cường thu hồi công nợ nhất là các khoản nợ kéo dài.

#### **VII. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2026**

- Ban Kiểm soát thay mặt cổ đông để giám sát toàn diện hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị. Giám sát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, quy chế Công ty trong quá trình hoạt động quản lý điều hành Công ty.

- Giám sát tình hình tài chính; xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán, hồ sơ kế toán và tài liệu khác của Công ty; tình hình sử dụng, quản lý và bảo toàn vốn; tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2026. Thẩm định tính hợp pháp, đầy đủ và trung thực các báo cáo tài chính của Công ty.

- Thực hiện các báo cáo định kỳ của Ban kiểm soát và thực hiện các nhiệm vụ khác theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định có liên quan.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Kính trình!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu Ban kiểm soát.



**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**

*Phạm Thị Kim Loan*

### TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam đã được kiểm toán

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NAM

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC phát hành ngày 12 tháng 3 năm 2026.

Nay, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về số liệu Báo cáo tài chính năm 2025 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời đã được đăng tải trên trang <http://urencoquangnam.com> của Công ty bao gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Báo cáo tài chính;
- + Bảng cân đối kế toán.
- + Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.
- + Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
- + Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trong đó, một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2025 như sau:

ĐVT: đồng

| Chỉ tiêu                           | Số đầu năm            | Số cuối kỳ             |
|------------------------------------|-----------------------|------------------------|
| <b>I. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>         | <b>98.321.214.403</b> | <b>100.514.210.977</b> |
| Tiền và các khoản tương đương tiền | 15.072.544.009        | 13.262.223.127         |
| Đầu tư tài chính ngắn hạn          | 32.214.227.814        | 42.807.692.757         |
| Các khoản phải thu ngắn hạn        | 47.396.323.639        | 39.752.211.160         |
| Hàng tồn kho                       | 2.843.323.413         | 3.264.124.603          |
| Tài sản ngắn hạn khác              | 794.795.528           | 1.427.959.330          |
| <b>II. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>         | <b>18.329.655.573</b> | <b>13.705.764.398</b>  |
| Các khoản phải thu dài hạn         | 2.853.190.059         |                        |
| Tài sản cố định                    | 15.094.515.321        | 12.771.176.690         |
| Tài sản cố định hữu hình           | 15.094.515.321        | 12.771.176.690         |

|  |                        |                        |
|--|------------------------|------------------------|
| Tài sản dài hạn khác                       | 381.950.193            | 934.587.708            |
| <b>III. NỢ PHẢI TRẢ</b>                    | <b>21.598.842.140</b>  | <b>18.788.308.487</b>  |
| Nợ ngắn hạn                                | 17.730.024.443         | 16.209.096.694         |
| Nợ dài hạn                                 | 3.868.817.697          | 2.579.211.793          |
| <b>IV. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>                  | <b>95.052.027.836</b>  | <b>95.431.666.888</b>  |
| Vốn chủ sở hữu                             | 95.052.027.836         | 95.431.666.888         |
| Trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu           | 68.000.000.000         | 68.000.000.000         |
| Nguồn kinh phí và quỹ khác                 |                        |                        |
| <b>V. Kết quả kinh doanh</b>               |                        |                        |
| <b>Tổng doanh thu và thu nhập khác</b>     | <b>167.546.003.417</b> | <b>178.640.047.747</b> |
| Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ     | 166.132.809.661        | 176.766.002.963        |
| Doanh thu tài chính                        | 1.412.113.756          | 1.841.476.214          |
| Thu nhập khác                              | 1.080.000              | 32.568.570             |
| <b>Tổng chi phí</b>                        | <b>163.297.512.733</b> | <b>174.390.532.146</b> |
| Giá vốn hàng bán                           | 143.299.038.579        | 150.864.075.395        |
| Chi phí tài chính                          | 330.711.042            | 255.728.850            |
| Chi phí bán hàng                           | 312.518.517            | 228.518.514            |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp               | 19.005.500.537         | 22.070.347.747         |
| Chi phí khác                               | 349.744.058            | 971.861.640            |
| Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế          | 4.248.490.684          | 4.249.515.601          |
| Thuế TNDN                                  | 1.002.072.868          | 791.234.524            |
| Lợi nhuận sau thuế                         | 3.246.417.816          | 3.458.281.077          |
| 5. Lãi cơ bản trên cổ phiếu                | 430                    | 458                    |
| <b>VI. Chỉ tiêu khác</b>                   |                        |                        |
| 1. Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu (%) | 4,47%                  | 4,45%                  |
| 2. Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (%)     | 22,72%                 | 19,69%                 |

Trên đây là tóm tắt nội dung báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam đã được Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC tiến hành kiểm toán theo quy định, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.



**Chung Thành Đông**

Số: 02/TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025  
của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NAM

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam phê chuẩn phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

| STT | Diễn giải                                    | Số tiền        | Đơn vị tính            |
|-----|--|----------------|------------------------|
| 1   | Lợi nhuận trước thuế năm 2025                | 4.249.515.601  | đồng                   |
| 2   | Thuế thu nhập doanh nghiệp                   | 791.234.524    | đồng                   |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế                           | 3.458.281.077  | đồng                   |
| 4   | Trích lập Quỹ đầu tư phát triển              | 172.914.054    | đồng                   |
| 5   | Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi          | 347.767.023    | đồng                   |
| 6   | Lợi nhuận còn lại năm 2025 sau khi phân phối | 2.937.600.000  | đồng                   |
| 7   | Lợi nhuận chia cổ tức năm 2025               | 2.937.600.000  | đồng                   |
| 8   | Vốn điều lệ năm 2025                         | 68.000.000.000 | đồng                   |
| 9   | Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền (Trên VDL 68 tỷ) | 4,320%         | 1 Cổ phiếu = 432 đồng) |

Trên đây là Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT, VT.



Chung Thánh Đông

Số: 03 /TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2026

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Phương án tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Người phụ trách quản trị Công ty, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam năm 2026

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NAM

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc Hội Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty phê chuẩn Phương án tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Người phụ trách quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam năm 2026, cụ thể như sau:

### I. Về tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025:

Tổng tiền lương, thù lao của HĐQT, Người phụ trách quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 là: 1.812.279.320 đồng. Trong đó

1.1. Thành viên HĐQT chuyên trách (4 người):

- Tiền lương : 1.452.279.320 đồng.
- Thù lao : 192.000.000 đồng.

1.2. Thành viên HĐQT không chuyên trách (1 người):

- Thù lao : 48.000.000 đồng.

1.3. Kiểm soát viên chuyên trách (1 người):

- Tiền lương : 246.310.058 đồng.
- Thù lao : 36.000.000 đồng.

1.4. Kiểm soát viên không chuyên trách (2 người):

- Thù lao : 48.000.000 đồng.

1.5. Người phụ trách quản trị (1 người)

- Thù lao : 36.000.000 đồng.

### II. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2026:

Tổng tiền lương, thù lao và thưởng của HĐQT, Người phụ trách quản trị, Ban kiểm soát năm 2026 là: 2.424.804.468 đồng. Trong đó:

2.1. Thành viên HĐQT chuyên trách (4 người):

- Tiền lương : 1.796.648.040 đồng.
- Thù lao : 192.000.000 đồng.
- 2.2. Thành viên HĐQT không chuyên trách (1 người):
  - Thù lao : 48.000.000 đồng.
- 2.3. Kiểm soát viên chuyên trách (1 người):
  - Tiền lương : 268.156.428 đồng.
  - Thù lao : 36.000.000 đồng.
- 2.4. Kiểm soát viên không chuyên trách (2 người):
  - Thù lao : 48.000.000 đồng.
- 2.5. Người phụ trách quản trị (1 người):
  - Thù lao : 36.000.000 đồng.

### III. Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý Công ty năm 2026:

Thực hiện theo quy định về tiền lương, thù lao, tiền thưởng tại Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ và quy định có liên quan.

Trên đây là phương án tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Người phụ trách quản trị Công ty, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam năm 2026. Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Chung Thành Đông**

Số: 01/TTr-BKS

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2026

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính**  
**Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam năm 2026**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam năm 2026, như sau:

**1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính:**

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được UBCKNN và Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết.
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính.
- Chi phí kiểm toán hợp lý, đảm bảo tiến độ và thời gian theo quy định.

**2. Đề xuất đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính:**

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 theo các tiêu chí trên, phù hợp với quy định của pháp luật.

Kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: BKS, VT.

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NAM

**BAN KIỂM SOÁT**

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN

**Phạm Thị Kim Loan**

CÔNG TY CỔ PHẦN  
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ Q. NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/TTr-HDQT

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2026

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động**  
**Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NAM

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc Hội Nước Cộng Hoà  
Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số  
68/2025/QH15;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường đô thị  
Quảng Nam.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Môi  
trường đô thị Quảng Nam xem xét thông qua việc sửa đổi Điều lệ, nhằm phù hợp  
với quy định pháp luật hiện hành (đính kèm “dự thảo” Điều lệ).

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thống nhất việc sửa đổi các Điều  
khoản nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện hoàn chỉnh  
Điều lệ theo quy định.

Kính trình!

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: HDQT, VT.



**Chung Thành Đông**

# BẢNG SO SÁNH NỘI DUNG ĐIỀU LỆ TRƯỚC VÀ SAU SỬA ĐỔI

\*\*\*

## CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NAM (QNU)

| STT                       | Nội dung Điều lệ hiện hành  | Nội dung Điều lệ Đề xuất sửa đổi   | Ghi chú  |
|---------------------------|---|--|--|
| <b>I. Điều lệ công ty</b> |   |  |  |
| 1.                        | <p><b>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b></p> <p>g) Người điều hành doanh nghiệp là Giám đốc (Tổng giám đốc), Phó giám đốc (Phó tổng giám đốc), Kế toán trưởng và <u>người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty</u>;</p> <p>h) Người quản lý doanh nghiệp là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và <u>cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ công ty</u>;</p> | <p>Các thuật ngữ đang được quy định trong Điều lệ Công ty nên <b>đề xuất lược bỏ để phù hợp</b></p> <p>g) Người điều hành doanh nghiệp là Giám đốc (Tổng giám đốc), Phó giám đốc (Phó tổng giám đốc), Kế toán trưởng</p> <p>h) Người quản lý doanh nghiệp là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc)</p> | <p>Điều chỉnh phù hợp với định nghĩa thuật ngữ của Điều lệ.</p>  |
| 2.                        | <p><b>Khoản 3 Điều 2 Điều lệ: Địa chỉ trụ sở đăng ký</b></p> <p>3. Trụ sở đăng ký của Công ty:</p> <p>- Địa chỉ: <u>781 Phan Chu Trinh, Phường Hòa Hương, Thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, Việt Nam</u></p>  | <p>→ Đề xuất cập nhật Địa chỉ mới theo đúng quy định về thay đổi địa giới hành chính của nhà nước.</p> <p><b>781 Phan Chu Trinh, Phường Hương Trà, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam</b></p>   | <p>Căn cứ Nghị quyết số: 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 06 năm 2025 quy định về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh</p> |



| STT | Nội dung Điều lệ hiện hành  | Nội dung Điều lệ Đề xuất sửa đổi | Ghi chú  |               |          |   |               |      |   |                              |      |   |     |                 |          |   |   |      |   |                              |      |
|-----|---|----------------------------------|--|---------------|----------|---|---------------|------|---|------------------------------|------|---|-----|-----------------|----------|---|---|------|---|------------------------------|------|
| 3.  | Khoản 1 Điều 4 Điều lệ: Mục tiêu hoạt động của Công ty  |                                  | <p>Căn cứ Nghị quyết số: 36/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2025 quy định về hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</p> |               |          |   |               |      |   |                              |      |   |     |                 |          |   |   |      |   |                              |      |
|     | <table border="1"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Trước sửa đổi</th> <th>Mã ngành</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Sản xuất điện</td> <td>3511</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Truyền tải và phân phối điện</td> <td>3512</td> </tr> </tbody> </table> | STT                              |  | Trước sửa đổi | Mã ngành | 1 | Sản xuất điện | 3511 | 2 | Truyền tải và phân phối điện | 3512 | <table border="1"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Đề xuất sửa đổi</th> <th>Mã ngành</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo</td> <td>3512</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Truyền tải và phân phối điện</td> <td>3513</td> </tr> </tbody> </table> | STT | Đề xuất sửa đổi | Mã ngành | 1 | Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo | 3512 | 2 | Truyền tải và phân phối điện | 3513 |
| STT | Trước sửa đổi   | Mã ngành                         |  |               |          |   |               |      |   |                              |      |   |     |                 |          |   |   |      |   |                              |      |
| 1   | Sản xuất điện   | 3511                             |  |               |          |   |               |      |   |                              |      |   |     |                 |          |   |   |      |   |                              |      |
| 2   | Truyền tải và phân phối điện  | 3512                             |  |               |          |   |               |      |   |                              |      |   |     |                 |          |   |   |      |   |                              |      |
| STT | Đề xuất sửa đổi   | Mã ngành                         |  |               |          |   |               |      |   |                              |      |   |     |                 |          |   |   |      |   |                              |      |
| 1   | Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo   | 3512                             |  |               |          |   |               |      |   |                              |      |   |     |                 |          |   |   |      |   |                              |      |
| 2   | Truyền tải và phân phối điện  | 3513                             |  |               |          |   |               |      |   |                              |      |   |     |                 |          |   |   |      |   |                              |      |

| STT | Nội dung Điều lệ hiện hành   | Nội dung Điều lệ Đề xuất sửa đổi   | Ghi chú  |
|-----|--|--|--|
| 4.  | <p><b>Điều 21. Điều kiện để nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</b></p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> | <p><b>Điều 21. Điều kiện để nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</b></p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của <b>tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành</b>, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của <b>tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành</b>, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> | <p>Căn cứ Điều 7 Luật số: 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp</p> |
| 5.  | <p><b>Khoản 5 Điều 22 Điều lệ</b></p> <p>5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và <b>kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát</b> hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây.”</p>  | <p>5. Hội đồng quản trị tổ chức <b>kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, giám sát</b> của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty. Biên bản kiểm phiếu phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây.”</p>  |  |

01  
 02  
 03  
 04  
 05  
 06  
 07  
 08  
 09  
 10  
 11  
 12  
 13  
 14  
 15  
 16  
 17  
 18  
 19  
 20  
 21  
 22  
 23  
 24  
 25  
 26  
 27  
 28  
 29  
 30  
 31  
 32  
 33  
 34  
 35  
 36  
 37  
 38  
 39  
 40  
 41  
 42  
 43  
 44  
 45  
 46  
 47  
 48  
 49  
 50  
 51  
 52  
 53  
 54  
 55  
 56  
 57  
 58  
 59  
 60  
 61  
 62  
 63  
 64  
 65  
 66  
 67  
 68  
 69  
 70  
 71  
 72  
 73  
 74  
 75  
 76  
 77  
 78  
 79  
 80  
 81  
 82  
 83  
 84  
 85  
 86  
 87  
 88  
 89  
 90  
 91  
 92  
 93  
 94  
 95  
 96  
 97  
 98  
 99  
 100

| STT | Nội dung Điều lệ hiện hành   | Nội dung Điều lệ Đề xuất sửa đổi  | Ghi chú   |
|-----|--|---|---|
| 6.  | <p><b>Khoản 3 Điều 26 Điều lệ: Thành phần và nhiệm kỳ của HĐQT</b></p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người.</p> <p>2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>4. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.</p> <p>5. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.</p> | <p><b>Khoản 3 Điều 26 Điều lệ: Thành phần và nhiệm kỳ của HĐQT</b></p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người. <b>Hội đồng quản trị công ty đảm bảo có tối thiểu 1 thành viên Hội đồng quản trị không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng Quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng Quản trị.</b></p> <p>2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>4. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.</p> <p>5. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.</p> <p><b><u>6. Thành viên HĐQT của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 Công ty khác.</u></b></p> | <p>Căn cứ Khoản 79 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 09 năm 2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 155</p> |

30 / TỶ / AN / 3P / 11 / A / 11



8.

**Khoản 6 Điều 42 Điều lệ: Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi**

6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:

a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;

b) Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

**Khoản 6 Điều 42 Điều lệ: Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi**

6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:

a) Đối với giao dịch có giá trị **nhỏ hơn 35%** tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;

b) Đối với giao dịch có **giá trị lớn hơn hoặc bằng 35%** hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

...

**7. Tổng Giám đốc không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của công ty và công ty mẹ, người đại diện phân vốn nhà nước, người đại diện phân vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán.**

Căn cứ Khoản 83 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 09 năm 2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 155

T.C.P.

Số: 05/TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

Về việc sửa đổi mã ngành nghề kinh doanh tại  
Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam.

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NAM

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc Hội Nước Cộng  
Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng  
chính phủ về ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường đô thị  
Quảng Nam.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Môi  
trường đô thị Quảng Nam xem xét thông qua nội dung: Sửa đổi mã ngành nghề  
kinh doanh của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam theo Quyết định  
số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng chính phủ về ban hành hệ  
thống ngành kinh tế Việt Nam như sau:

**1. Mã ngành nghề kinh doanh trước khi sửa đổi:**

| STT | Tên mã ngành nghề kinh doanh trước sửa đổi | Mã ngành |
|-----|--|----------|
| 1   | Sản xuất điện                              | 3511     |
| 2   | Truyền tải và phân phối điện               | 3512     |

**2. Mã ngành nghề kinh doanh sau khi sửa đổi:**

| STT | Tên mã ngành nghề kinh doanh sau sửa đổi  | Mã ngành |
|-----|---|----------|
| 1   | Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo | 3512     |
| 2   | Truyền tải và phân phối điện              | 3513     |

Kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT, VT.



Chung Thành Đông

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 4 năm 2026

**QUY CHẾ**  
**Làm việc và thể lệ biểu quyết tại cuộc họp**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế làm việc này sử dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam (sau đây gọi tắt là Đại hội).

**Điều 2.** Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và thể lệ biểu quyết.

**Điều 3.** Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**Chương II**  
**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

**Điều 4. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông**

1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam, người được ủy quyền tham dự họp lệ.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông, người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Căn cước công dân/ Thẻ căn cước hoặc Hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b) Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu Đại hội, một thể biểu quyết chung và một phiếu biểu quyết.

c) Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

d) Cổ đông tham dự Đại hội có ý kiến thảo luận, cổ đông có thể đặt câu hỏi tại Bàn Thư ký Đại hội trước giờ Đại hội tiến hành thảo luận 15 phút, Chủ tọa Đại



hội sẽ sắp xếp ưu tiên cho các cổ đông dự Đại hội phát biểu theo thứ tự đã đăng ký, các ý kiến phát sinh sau trong quá trình tiến hành Đại hội sẽ được Chủ tọa đại hội ghi nhận, nếu đủ thời gian thì sẽ được giải đáp tại Đại hội, nếu không đủ thời gian thì sẽ được giải đáp bằng văn bản gửi kèm báo cáo kết quả Đại hội đến địa chỉ đăng ký của cổ đông. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua, những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu hoặc dừng ngay lời phát biểu nếu nội dung phát biểu không theo đúng chương trình nội dung nghị sự của Đại hội để tiết kiệm thời gian và bảo đảm chất lượng thảo luận.

e) Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

f) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

g) Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông, người được ủy quyền phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

h) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

## **Điều 5. Đoàn Chủ tọa**

1. Hội đồng quản trị (HĐQT) triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, nên Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty theo Điều 140 của Luật Doanh nghiệp năm 2020.

Đoàn Chủ tọa gồm 03 người do HĐQT đề cử và được Đại Hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tọa:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đúng quy định.

b) Hướng dẫn các cổ đông thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

c) Trình dự thảo kết luận về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

## **Điều 6. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật; Phát tài liệu Đại hội và các Thẻ biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

## **Điều 7. Ban thư ký Đại hội**

1. Ban thư ký do Chủ tọa chỉ định gồm 02 người
2. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:
  - a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
  - b) Hỗ trợ Đoàn Chủ tọa công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội, thông báo của Đoàn Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
  - c) Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.
  - d) Nhận kết quả kiểm phiếu từ Ban kiểm phiếu gửi để ghi chép, lưu vào Biên bản và Nghị quyết, thông báo kết quả kiểm phiếu trước khi bế mạc Đại hội.

## **Điều 8. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội**

- **Phiếu biểu quyết chung (màu vàng):** Để thông qua Quy chế làm việc và Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội; Chương trình làm việc của Đại hội; Biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tọa, Thư ký Đại hội, Ban Kiểm phiếu; Biên bản, Nghị quyết Đại hội và một số vấn đề phát sinh ngay tại Đại hội.

Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội để lấy ý kiến biểu quyết: đồng ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến đối với từng nội dung nêu trên, tương ứng mỗi nội dung được sự đồng ý tán thành trên 50% hoặc từ 65% số cổ phần được quyền biểu quyết tham dự Đại hội thì nội dung đó được thông qua.

- **Thẻ biểu quyết (màu trắng):** Thẻ hiện các nội dung chính trong Đại hội: lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông và được cổ đông bỏ phiếu tại hòm phiếu sau khi kết thúc các nội dung đã biểu quyết thông qua để Ban kiểm phiếu thu hồi, tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản công bố trước khi bế mạc Đại hội.

Cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết đối với các nội dung chính của Đại hội bằng cách đánh dấu chéo (X) vào ô đồng ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong Thẻ biểu quyết sau khi đã được nghe báo cáo các nội dung cần biểu quyết (có trong tài liệu của cổ đông).

\* Thẻ biểu quyết không hợp lệ là thẻ không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin khác, phiếu bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn. Thẻ biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông cụ thể là không đánh dấu (X) vào ô ý kiến nào hoặc đánh dấu (X) từ 2 ý kiến trở lên đối với nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.



\* Trong một thẻ biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.

### **Điều 9. Ban Kiểm phiếu**

1. Ban Kiểm phiếu do Ban tổ chức Đại hội giới thiệu để Đại hội quyết định, gồm 04 thành viên.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội;

b. Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông;

c. Chuẩn bị hòm phiếu, tiến hành thu phiếu, kiểm phiếu và báo cáo về kết quả kiểm phiếu cho Ban thư ký để lưu vào biên bản và công bố trước khi bế mạc Đại hội.

## **Chương III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

### **Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt đến ngày 20/3/2026.

### **Điều 11. Nội dung chương trình Đại hội**

1. Báo cáo Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026.

2. Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025.

4. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

5. Tờ trình về việc trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025.

6. Tờ trình về mức tiền lương, thù lao, thưởng năm 2025 và mức tiền lương kế hoạch năm 2026 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty, người quản trị nội bộ Công ty.

7. Tờ trình về việc chọn đơn vị Kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

8. Tờ trình về việc sửa đổi điều lệ Công ty

9. Tờ trình về việc sửa mã ngành nghề Công ty

10. Một số nội dung liên quan khác theo điều khiển của Đoàn Chủ tọa.

### **Điều 12. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Nghị quyết, quyết định về nội dung của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về các vấn đề trong chương trình Đại hội được thông qua khi được số

cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận

### **Điều 13. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.
2. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội giao và lưu trữ tại Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam.
3. Các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sẽ được thể hiện trên Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định.

## **Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 14. Tổ chức thực hiện**

1. Quy chế này gồm có 4 Chương 14 Điều do Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam soạn thảo và có hiệu lực thi hành ngay khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Các Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, thành viên Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Chung Thành Đông**